TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 03 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Thanh Phong
Nơi công tác: Chủ tịch liên đoàn lao động huyện C.
Ông Trần Quốc Trí
Nơi công tác: Phó phòng Giáo dục huyện C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26/4 và các ngày 02, 03 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

- Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: Trần Văn D, sinh năm 1974 tại huyện C, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Cương; Nơi cư trú: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau, nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Nghiêm (đã chết) và bà Huỳnh Thị Cam (còn sống); Vợ: Diệp Kim Ngân (1984); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D: Luật sư Lê Thanh Thuận – Văn phòng luật sư Lê Thanh Thuận, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (Có mặt)

- Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: Nguyễn Minh Ngh, sinh năm 1991 tại huyện C, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Nhí; Nơi cư trú: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau, nghề nghiệp: Làm vuông; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H (1948) và bà Trần Thị Thưa (1950); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* 1. Anh Nguyễn Văn Ca, sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Anh Lâm Chí B, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lâm Văn Ch, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/3/2017, Phạm Như Ý là cháu ngoại của ông Nguyễn Văn H đang chạy xe đạp chơi trên đoạn lộ bê tông trước phần đất của ông H thì va quẹt với Lâm Chí Dũng là con của ông Lâm Văn Ch. Ý bị Dũng đánh nên chạy về nhà nói cho Nguyễn Minh Ngh là con của ông H biết, Ngh chạy ra lộ gặp Dũng chưởi và dọa đánh, Dũng liền bỏ chạy về nhà gặp ông Ch và Lâm Chí B đang đẩy đất trước sân và nói lại sự việc cho ông Ch và B biết, B đi qua gặp Ngh để nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn. B và Ngh xông vào đánh nhau bằng tay, lúc này ông Ch đang đứng gần đó cũng xông vào và dùng tay đánh vào người Ngh, làm cho Ngh té vào hàng rào lưới mành. Ngh đứng dậy và tiếp tục xông vào đánh nhau với ông Ch và B thì bị Ch và B dùng tay đánh té vào bụi cây lức, Ch và B bỏ đi về nhà.

Lúc này Ngh chạy vào chồi canh vuông cách đó khoảng 5,7m lấy một cây mở khóa hình chữ thập bằng sắt dài 35cm, mỗi chia dài 17,5cm và một ống sắt láp dài 27cm, đường kính 12,5cm cầm trên tay. Ngh dùng tay phải cầm khóa chữ thập chọi về hướng của ông Ch và B nhưng không trúng nên Ngh tiếp tục cầm khúc sắt láp còn lại trên tay phải xông tới đánh vào má trái của B một cái gây thương tích. Thấy B bị Ngh đánh, ông Ch chụp lấy một khúc cây tràm dài khoảng 01m xông vào đánh Ngh thì Ngh bỏ chạy và la lên. Nghe Ngh la, Nguyễn Minh Ca là anh ruột của Ngh và ông H từ trong nhà chạy ra thì ông Ch dùng cây đánh vào người ông H nhiều cái và trúng vào vùng trán ông H một cái gây thương tích. Cùng lúc

này Trần Văn D là anh em bạn rể với ông Ch đang đứng gần đó cũng xông vào đánh nhau. Ch và B đánh nhau với Ngh, Danh thì đánh nhau với Ca. Danh dùng một khúc cây loại cây ván gỗ địa phương cầm trên tay phải đánh vào vùng bụng của Ca một cái, Ca chụp lấy tay cầm cây của Danh, Danh tiếp tục dùng tay trái đánh vào mắt phải của Ca một cái làm cho Ca té ngã ngửa xuống đất. Sau đó Danh ngồi trên bụng của Ca, tay cầm cây định đánh Ca thì Ca chóng trả lại bằng cách dùng tay phải bóp cổ và mặt của Danh, tay trái thì chụp lấy cây của Danh đang cầm trên tay. Thấy Ca bị Danh đánh nên ông H chạy đến giật lấy cây của Danh. Cùng lúc này ông Ch đứng phía sau lưng ông H cầm một khúc cây loại cây gỗ địa phương đánh vào bã vai trái của ông H một cái. Sự việc được mọi người can ngăn và báo Công an xã lập biên bản.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 441/TgT.17 ngày 06/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Nguyễn Văn Ca:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Chấn thương đụng dập nhãn cầu phải gây chảy máu nhiều trong dịch kính, bong võng mạc, đã được điều trị nội B tồn, hiện tình trạng không cải thiện, gây giảm thị lực rất nặng mắt phải, chỉ cảm nhận được sáng tối.

+ Chấn thương phần mềm hiện không còn dấu vết gì tại vùng hạ sườn phải, ổn định.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31%.

- Kết luận khác:

+ Tình trạng mắt phải do bị chấn thương không phải do bệnh lý.

+ Dùng tay nắm lại đấm vào mắt gây ra được thương tích tại mắt phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 482/TgT.17 ngày 12/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Lâm Chí B:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Chấn thương phần mềm hiện còn một sẹo kích thước 2 x 0,3cm tại má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

- Kết luận khác: Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Danh mức án từ 02 năm đến 03 năm tù giam.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Ngh mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006; Điều 357; 468 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Danh bồi thường cho Ca số tiền là 15.106.000 đồng.

Buộc bị cáo Ngh bồi thường cho B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 khúc sắt láp dài 27cm, đường kính 12,5cm; 01 chìa khóa chữ thập bằng kim loại màu trắng dài 35cm, mỗi chia dài 17,5cm; 01 cái nón kết màu đen đã cũ và 01 cái nón kết màu trắng đã cũ.

Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn D cho rằng: Bị cáo Danh không có gây thương tích đối với con mắt của anh Ca, đề nghị cho giám định lại tỷ lệ thương tích của Ca vì trước đó mắt của anh Ca đã bị đặt thủy tinh nên có phần nào làm giảm thị lực của mắt. Ngoài ra những người làm chứng gồm anh Sol, Út, Lĩnh là không khách quan vì tại hiện trường không có những người này.

Vấn đề Luật sư đặt ra thì tại hồ sơ thể hiện Công văn số: 441/2018, ngày 10/9/2018 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh trả lời về thương tích, tình trạng xuất huyết pha lê thể bông võng mạc là do chấn thương, do bị ngoại lực tác động, không phải do bệnh lý, không liên quan gì đến đặt kính nội nhản (IOL) của Ca. Tỷ lệ 31% là do chấn thương cơ thể, do bị chấn thương ở mắt gây ra, không liên quan gì đến đặt kính nội nhãn.

Vấn đề chứng cứ Luật sư đặt ra thì tại hồ sơ đã thu thập từ nhiều nguồn chứng cứ khác xác định là Danh có đánh trúng vào mắt của Ca gây thương tích.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Bị cáo Danh không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Ngh không thừa nhận đánh B gây thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay mặc dù cả hai bị cáo đều không thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra nhưng cả hai bị cáo đều thừa nhận có sự việc đánh nhau giữa gia đình ông H gồm ông H, Nguyễn Minh Ca và Nguyễn Minh Ngh với gia đình ông Ch gồm ông Ch, Lâm Chí B và Trần Văn D. Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc ban đầu, biên bản ghi lời khai của bị hại, nhân chứng, biên bản thực nghiệm điều tra, dựng lại hiện trường cũng như căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu khác có liên quan, Hội đồng xét xử xét thấy: Có đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định của bộ luật hình sự, cụ thể các chứng cứ được thể hiện như sau:

- Đối với bị cáo Trần Văn D:

Trong quá trình điều tra bị cáo Danh thừa nhận từ khi bắt đầu sự việc đánh nhau cho đến khi kết thúc chỉ có một mình bị cáo là trực tiếp đánh nhau với bị hại Ca, củng như ngoài đánh nhau với bị cáo thì bị hại không còn đánh nhau với ai nữa, đều này phù hợp với lời khai của những người có liên quan, phù hợp với lời khai của các nhân chứng Lê Văn Út, Lê Văn Bảy và Lê Văn Sol.

Thương tích ở mắt phải của anh Ca xuất hiện ngay sau khi kết thúc sự việc đánh nhau, điều này đã được thể hiện tại lời khai của anh Khái, anh Danh là Công an xã Đông Hưng và cũng là những người đến hiện trường đầu tiên. Lời khai của anh Khái, anh Danh phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Tương Lai, anh Đoàn Quốc Toản là y sỹ của Trạm y tế xã Đông Hưng là những người trực tiếp khám cho bị hại Ca ngay sau khi xảy ra sự việc đánh nhau với Danh. Đồng thời cũng phù hợp với tình trạng của anh Ca khi vào Bệnh viện đa khoa C.

Việc bị cáo Danh cho rằng thương tích ở mắt phải của anh Ca là đã có trước khi xảy ra sự việc đánh nhau do anh Ca mổ cườm đá, không phải do bị cáo gây ra là không có căn cứ bởi lẽ: Ngoài lời khai của ông H, Nguyễn Minh Ngh, là những người thân của bị hại thì tại biên bản ghi lời khai của anh Nguyễn Trường Sơn vào các ngày 06/9/2018, ngày 30/10/2018 xác định, trước kia anh Ca có mổ cườm mắt phải ở Bạc Liêu, sau khi mổ xong mắt của Ca vẫn bình thường, từ khi xảy ra sự việc đến nay thì mắt phải của Ca không nhìn thấy. Lời khai của những người này phù hợp với kết luận giám định số 441 ngày 06/6/2017 của Trung tâm pháp y – Sở

y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích ở mắt phải của anh Ca là do chấn thương không phải do bệnh lý và dùng tay nắm lại đấm vào mắt gây ra thương tích tại mắt phải. Ngoài ra tại công văn số 441 ngày 10/9/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh củng xác định tình trạng xuất huyết pha lê thể, bong võng mạc là di chấn thương, do ngoại lực tác động không liên quan gì đến việc đặc kính nỗi nhãn của Ca. Tỷ lệ 31% là tỷ lệ tổn thương cơ thể, bong võng mặc là do chấn thương mắt gây ra.

- Đối với bị cáo Nguyễn Minh Ngh:

Bị cáo không thừa nhận hành vi gây thương tích cho Lâm Chí B như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị hại B, những người có liên quan tham gia vào sự việc đánh nhau như ông Ch, Trần Văn D và những nhân chứng chứng kiến sự việc như Lê Văn Sol, Lê Văn Út đều xác định chính bị cáo Ngh là người cầm khúc sắt láp đánh vào mặt của bị hại Lâm Chí B. Đồng thời tại hiện trường thu được 01 ống sắt láp dài 27cm, đường kính 12,5cm, xác định đây là hung khí gây án và được Nghĩ lấy từ trong chòi vuông của gia đình gần hiện trường vụ án. Điều này phù hợp với kết luận giám định thương tích số 482 ngày 12/6/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Thương tích của Lâm Chí B do vật tày, vật sắt, vật sắt nhọn hoặc vật có cạnh sắt gây ra.

[3] Về Điều luật áp dụng đối với các bị cáo: Hành vi của các bị cáo thực hiện vào năm 2017 nên việc Cơ quan Ca sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau ra quyết định khởi tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có căn cứ và đúng theo quy định. Tuy nhiên tính đến thời điểm truy tố các bị cáo thì Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. So sánh đối chiếu quy định của hai Bộ luật hình sự thì khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 không có gì thay đổi về khung hình phạt nên Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Ngh theo điểm a, b khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với bị cáo Danh thì tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định khung hình thấp hơn khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để đảm B nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên áp dụng điều luật tương ứng quy định hình phạt nhẹ hơn có lợi cho bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Danh theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định.

[4] Từ những cơ sở phân tích nêu trên, xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố các bị cáo Trần Văn D, về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đối với bị cáo Nguyễn Minh Ngh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy

định tại điểm a, b khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức bình thường, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, các bị cáo biết rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo đã gây ra thương tích cho người khác. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Danh không có tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nghĩ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Ca về việc yêu cầu bị cáo Danh bồi thường số tiền là 15.106.000 đồng, trong đó tiền điều trị thương tích trong thời gian nằm viện với tổng số tiền 6.619.000 đồng, tiền mất thu nhập của Ca và người nuôi bệnh trong thời gian điều trị bệnh là 4.400.000 đồng, tiền tàu xe 2.987.000 đồng và tiền ăn của Ca trong thời gian điều trị là 1.100.000 đồng.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Lâm Chí B về việc yêu cầu bị cáo Ngh bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, trong đó tiền viện phí là 600.000 đồng, tiền ăn của B trong thời gian nằm viện là 900.000 đồng và tiền mất thu nhập của B trong thời gian điều trị thương tích là 1.500.000 đồng. Đối với số tiền chênh lệch 220.000 đồng B yêu cầu bồi thường tiền ăn uống của người nuôi bệnh thì không chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng thu được tại hiện trường gồm: 01 khúc sắt láp dài 27cm, đường kính 12,5cm; 01 chìa khóa chữ thập bằng kim loại màu trắng dài 35cm, mỗi chia dài 17,5cm; 01 cái nón kết màu đen đã cũ và 01 cái nón kết màu trắng đã cũ. Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Đối với hành vi tham gia đánh nhau của ông Nguyễn Văn H, ông Lâm Văn Ch, anh Lâm Chí B và anh Nguyễn Văn Ca không đủ yếu tố cấu thành tội

phạm và hiện nay thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với H, Ch, B và Ca đã hết nên Cơ quan Ca sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là có cơ sở.

[8] Đối với việc ông H yêu cầu ông Ch bồi thường số tiền là 22.554.000 đồng; ông Ch yêu cầu ông H và Ngh bồi thường số tiền là 19.015.000 đồng; anh Trần Văn D yêu cầu ông H và Ca bồi thường số tiền là 11.916.000 đồng. Tại phiên tòa ông H, ông Ch, anh Danh không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này các đương sự không thỏa thuận được thì có quyền khởi kiện thành một vụ kiện dân sự khác đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn D (Cương), bị cáo Nguyễn Minh Ngh (Nhí) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn D (Cương) 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 104; điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Ngh (Nhí) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, 468, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn Danh phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn Ca số tiền là 15.106.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Ngh phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lâm Chí B số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc sắt láp dài 27cm, đường kính 12,5cm; 01 chìa khóa chữ thập bằng kim loại màu trắng dài 35cm, mỗi chia dài 17,5cm; 01 cái nón kết màu đen đã cũ và 01 cái nón kết màu trắng đã cũ. Hiện vật chứng đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019.

Về án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Văn Danh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 755.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng tiền và án phí dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- CAND huyện C;
- Chi cục-THADS huyện C;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.